

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP MẪU GIÁO 5-6 TUỔI A1

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT

(Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 19/ 01 /2026 đến ngày 13/ 02/2026)

Chủ đề nhánh 1: Cây xanh

Chủ đề nhánh 2: Một số loài hoa

Chủ đề nhánh 3: Một số loại rau, củ, quả

Chủ đề nhánh 4: Ngày tết quê em

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1

Số lượng trẻ: 34 cháu

Giáo viên phụ trách: Phạm Thị Liệu, Trần Thị Chiều

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Phát triển vận động		
1	- MT 02 : Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối - Đi trên dây (dây đặt trên sàn), - Đi lên, xuống ván kê dốc (dài 2m, rộng 0,3 m) một đầu kê cao 0,3m - Đi nổi gót bàn chân tiến lùi *Hoạt động học : PTVĐ - Đi trên ván kê dốc, TC: ném bóng vào rổ - Đi nổi gót bàn chân tiến lùi
	- MT 11: Bật xa tối thiểu 50cm	- Bật liên tục vào vòng - Bật xa 50cm - Bật tách, khép chân qua 7 ô - Bật qua vật cản cao 15-20cm - Nhảy lò cò 5m

2		* Hoạt động học : PTVĐ : Bật tách và khép chân . Tung và bắt bóng
3	- MT 13: Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	- Vẽ hình, tô đồ chữ cái... - HĐ học: + Làm quen chữ cái : Tô đồ chữ b, d, đ...
4	- MT 22: Thực hiện được một số việc đơn giản: - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch	- Tự thực hiện các kỹ năng cơ bản liên quan đến vệ sinh cá nhân và chăm sóc bản thân mà không cần đến sự can thiệp hoặc hỗ trợ của người khác như: thay quần áo khi bị ướt, bẩn, để vào nơi quy định; đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. -Hoạt động trò chuyện -Hoạt động vệ sinh
2. Phát triển tình cảm - xã hội		
5	- MT 48: Biết chờ đến lượt.	- Trong các trường hợp đông người trẻ biết xếp hàng vui vẻ (kiên nhẫn) chờ đến lượt - Không chen ngang, không xô đẩy người khác. - Không tranh giành xuất của bạn khác. - Không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm. + Hoạt động vệ sinh + Hoạt động học
6	- MT 51: Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc	- Thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc. - Vui vẻ nhận công việc tưới cây, cho con vật thân thuộc ăn. - Kêu lên khi thấy 1 cành cây non, 1 bông hoa bị gãy nát, con vật thân thuộc bị đau hoặc bị chết. *Hoạt động vui chơi - HĐ học : PTTCKNXH : Bé trồng cây và chăm sóc cây

3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	
7	<p>-MT 62 : Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao</p> <p>- Đọc thuộc ca dao, đồng dao, tục ngữ , hò, vè</p> <p>- Đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ , hò, vè</p> <p>Hoạt động học văn học Thơ “Hoa kết trái”/Hoa cúc vàng</p>
8	<p>-MT 67 : Chọn sách để “đọc” và xem.</p> <p>- Trẻ chỉ và nói được tên các phần sau của sách khi được yêu cầu</p> <p>+trang bìa sách các trang sách</p> <p>+Lời (chữ)trong sách ,trang minh họa</p> <p>+Tên sách</p> <p>+Tên tác giả</p> <p>+Bắt đầu và kết thúc</p> <p>-Cầm cuốn sách và giả vờ đọc cho bản thân hay cho người khác nghe ,cầm sách đúng chiều ,giở trang sách từ trái sang phải từng trang một</p> <p>-Nhặt sách dưới sàn và đặt lên giá đúng chiều</p> <p>+HĐ góc : Góc đọc sách</p>
4. Phát triển nhận thức	
9	<p>- MT 74. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng</p> <p>- Sử dụng thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác và xúc giác để thu thập thông tin về sự vật hoặc hiện tượng được quan sát như: gọi tên, đặc điểm ích lợi của một số con vật, cây, hoa, quả</p> <p>-So sánh sự khác và giống nhau của một số con vật, cây, hoa quả...</p> <p>- Phân loại cây, hoa quả , con vật theo 2,3 dấu hiệu</p> <p>-Chia sẻ quan điểm và nhận xét kết quả mà mình quan sát được</p> <p>* Hoạt động học : KPKH</p> <p>- Một số loài hoa</p>

10	-MT 75: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	- Làm thử nghiệm gieo hạt trồng cây được tưới nước chăm sóc theo dõi so sánh sự phát triển của cây / làm thử nghiệm quả trứng chìm/nổi, vật chìm nổi... -Nêu lên những điều mình quan sát được qua thử nghiệm *Hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động góc (góc thiên nhiên): cho trẻ chơi trò chơi gieo hạt, * Hoạt động học : KPKH: Sự phát triển của cây từ hạt
11	-MT 81: Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua các hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình *Hoạt động tạo hình “ Vẽ vườn hoa ”, “ Xé dán cây hoa ngày tết ”, Âm nhạc, hoạt động vui chơi ở các góc...
12	- MT 92 : Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	-Sử dụng một số dụng cụ đo, đong và các đơn vị đo -HD học: + Nhận biết mục đích phép đo + Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo - Đo dung tích các vật và so sánh, diễn đạt kết quả đo
5. Phát triển thẩm mỹ		
13	- MT 114 : Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm phù hợp *Hoạt động tạo hình “ Vẽ vườn hoa ”, “ Xé dán cây hoa ngày tết ”

14	-MT 116: Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	-Biết dùng các kỹ năng cầm kéo cắt, xếp dán sắp xếp tạo thành bức tranh Hoạt động học : Tạo hình Xé dán cây hoa ngày tết (ĐT) -Chơi HĐ ở các góc (góc tạo hình)
-----------	--	--

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

* Kiến thức :

- Trẻ biết đặc điểm một số loài hoa, quả, rau quen thuộc
 - Biết phân nhóm các loài cây, hoa, quả, rau theo những dấu hiệu đặc trưng
 - Trẻ nhận biết một số loài cây và môi trường sống của chúng như: đất, nước, không khí, ánh sáng.
 - Biết ích lợi của cây xanh đối với môi trường sống và đối với con người.
 - Biết quá trình phát triển của cây và chức năng từng bộ phận của cây.
 - Nhận biết mục đích phép đo, biết cách đo độ dài 1 đối tượng, nhận biết kết quả đo...
 - Nhận biết, phát âm, phân biệt đúng chữ cái b, d, đ, l, m, n
 - Biết cách thực hiện một số vận động cơ bản: đi trên ván kê dốc, đi nôi gót bàn chân tiến lùi, chạy và vượt qua chướng ngại vật, nhảy tách và khép chân...
 - Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung 1 số bài thơ câu chuyện: truyện “Sự tích hoa hồng”, thơ “Hoa kết trái”, “Hoa cúc vàng”, đọc thuộc và bước đầu đọc diễn cảm bài thơ “Hoa kết trái”, “Hoa cúc vàng”...
 - Thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát “Em yêu cây xanh”, “Mùa xuân đến rồi”, vận động nhịp nhàng theo lời bài hát “Mùa xuân đến rồi”; lắng nghe cô hát, nhận ra giai điệu bài hát nghe theo chủ đề; biết cách chơi trò chơi âm nhạc “Ai đoán giỏi”, “Hát theo hình vẽ”...
- #### * Kỹ năng :
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý lắng nghe, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
 - Miêu tả vẻ đẹp của cây cối, hoa, quả trong thiên nhiên qua tham quan, tranh ảnh, thơ, truyện.
 - So sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số loại cây, hoa, quả. Phân loại một số loại rau ăn lá, ăn củ, ăn quả theo 2-3 dấu hiệu...

- Phối hợp các kĩ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm cân đối, hài hoà: vẽ vườn hoa, xé dán cây hoa ngày tết và sử dụng một số vỏ cây, lá hoa khô để tạo thành sản phẩm tạo hình...

- Kĩ năng gieo trồng, chăm sóc, bảo vệ cây: xới đất, gieo hạt, lau lá cây, nhổ cỏ, tưới nước cho cây...

- Thực hiện đúng các vận động đi trên ván kê dốc, đi nổi gót bàn chân tiến lùi, chạy và vượt qua chướng ngại vật, nhảy tách và khép chân...

- Rèn kĩ năng xếp đội hình đội ngũ và tập các động tác thể dục theo nhịp hiệu lệnh và lời bài hát.

- Rèn kĩ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn trong nhóm chơi.

- Rèn thói quen lấy, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Yêu thích và có ý thức bảo vệ các loài cây, hao không ngắt lá, bẻ cành, không ngồi, không giẫm đạp lên thảm cỏ.

- Kính trọng người trồng cây

-Quan tâm, giúp đỡ người khác, chơi hòa đồng và hợp tác cùng các bạn thực hiện công việc đến cùng

-Trẻ thực hiện một số quy định ở trường và ở nhà

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh, sách truyện phong phú, đa dạng về: chủ đề thế giới thực vật

+ Tranh cô và trẻ cùng làm chủ đề “Thế giới thực vật” được làm bằng những nguyên vật liệu khác nhau: bìa các tông, giấy màu, vải dạ, các loại hạt, vỏ cây, lá hoa khô, màu nước, chấm tròn, cúc áo ...và theo từng chủ đề nhánh:

+ Cây xanh

+ Một số loài hoa

+ Một số loại rau, củ, quả

+ Ngày tết quê em

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc đầy đủ, phong phú phù hợp chủ đề

- Môi trường cho trẻ hoạt động các góc chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ

- Các đồ dùng đồ chơi học liệu đầy đủ về chủng loại, an toàn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh

- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp các vị trí trẻ dễ quan sát dễ lấy và dễ cất đi sau mỗi hoạt động

- Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ đồ dùng trải nghiệm cho từng hoạt động

- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh hướng dẫn trẻ tạo hình, làm quen với toán, làm quen với chữ cái, các hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội...đầy đủ

- Đồ dùng tổ chức các hoạt động PTVĐ, làm quen với toán đầy đủ

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...

- Tranh ảnh (băng hình, vật thật...) về thế giới thực vật và quá trình phát triển của cây từ hạt, mối quan hệ giữa cây xanh và môi trường sống...

- Tranh thơ, tranh truyện, rối theo chủ đề: câu chuyện “Sự tích hoa hồng”, thơ “Hoa kết trái”, “Hoa cúc vàng”...

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

- Đồ dùng thể dục: nơ, gậy vòng, bóng, ván kê dốc, chướng ngại vật, ghế thể dục...đầy đủ

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn, các nguyên vật liệu tự nhiên...

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 19/01- 23/01)	Tuần 2 (Từ 26/01 – 30/01)	Tuần 3 (Từ 02/02 – 06/02)	Tuần 4 (Từ 09/02 – 13/02)	Lưu ý
Chủ đề Thế giới thực vật	Cây xanh	Một số loài hoa	Một số loại rau, củ quả	Ngày tết quê em	
	- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi				

<p>Trò chuyện</p>	<p>giao tiếp với người khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về: <ul style="list-style-type: none"> + Cây xanh + Một số loài hoa + Một số loại rau, củ, quả + Ngày tết quê em + Trò chuyện về các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất + Trò chuyện về sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật (tiêu chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) - Trao đổi với phụ huynh về một số vấn đề của trẻ ở trường cũng như ở nhà: thói quen, sở thích, các vấn đề về sức khỏe, dinh dưỡng hợp lí, chế độ ăn uống khoa học, hướng dẫn phụ huynh ôn luyện kiến thức kỹ năng ở nhà... 	
<p>Thể dục sáng</p>	<p>1. Mục tiêu giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo lời bài hát - Rèn kỹ năng phối hợp nhịp nhàng các động tác kết hợp với nhịp điệu âm nhạc - Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng - Trẻ khỏe mạnh, vui vẻ sáng khoái, tích cực tham gia hoạt động <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ - Các động tác TDS - Nhạc có lời bài hát “Em yêu cây xanh”, “Sắp đến tết rồi”, “Mùa xuân đến rồi”... <p>3. Tiến hành hoạt động</p> <p>3.1. Khởi động:</p> <p>Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh - chậm - đi đứng lại thành 3 hàng ngang theo tổ để tập bài thể dục sáng.</p> <p>3.2. Trọng động: Trẻ tập từng động tác theo lời bài hát “Đàn gà trong sân”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Thổi nơ bay 	

	<p>+ ĐT tay: Hai tay đưa ra trước, lên cao</p> <p>+ ĐT chân: Ngồi khuy gối, tay đưa cao ra trước</p> <p>+ ĐT bụng: Đứng cúi người, tay chạm ngón chân</p> <p>+ Bật: Bật chân sáo</p> <p>3.3. Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	Thẻ đục : PTVĐ Đi trên ván kê dốc (MT02) TC: Ném bóng vào rổ	Thẻ đục : PTVĐ Đi nổi gót bàn chân tiến lùi(MT02) TC: chuyên bóng qua đầu	Thẻ đục : PTVĐ Chạy và vượt qua chướng ngại vật	Thẻ đục : PTVĐ Nhảy tách và khép chân. Tung và bắt bóng (MT11)	
	Thứ3	PTTC- KNXH “Bé trồng và chăm sóc cây (MT51)	KPKH: Một số loài hoa (MT74)	KPKH Sự phát triển của cây từ hạt (MT75)	PTTC- KNXH Ngày tết quê em	
	Thứ4	Âm nhạc H: Em yêu cây xanh (TT) N: Lý cây xanh TC: Ai đoán giỏi	Tạo hình Vẽ vườn hoa (ĐT)	Âm nhạc VĐ: Mùa xuân đến rồi (TT) N: Mùa xuân ơi TC: Ai đoán giỏi	Tạo hình Xé dán cây hoa ngày tết (ĐT) (MT114, MT 116)	

	Thứ 5	Toán Nhận biết mục đích phép đo	Toán Dạy trẻ thao tác đo độ dài một đối tượng	Toán Đo một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau. Nhận biết kết quả đo (MT92)	Toán Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng 1 đơn vị đo	
	Thứ 6	Chữ cái Làm quen b, d, đ	Văn học Truyện “Sự tích hao hồng” (MT68)	Chữ cái Làm quen l, m, n	Văn học Thơ “Hoa kết trái” (MT62)	
Chơi ngoài trời	Thứ 2	QS: Cây xoài TC: Lộn cầu vòng Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	QS: Cây Phượng +TCVĐ: Chạy tiếp cờ +Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	QS: Cây hoa cúc TCVĐ: Đuổi bắt Vui chơi tự do:Phấn sỏi lá cây	- Quan sát : Thời tiết - TC: Chồng nụ chồng hoa - Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây	
	Thứ 3	QS: Cây bàng TC: Kéo co Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời	QS: Cây hoa cúc TC: Chồng nụ chồng hoa Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	QS: Cây hoa hồng TC: Chồng nụ chồng hoa Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, phấn , sỏi, lá cây	- Quan sát : Cây xoài +TC: Chồng nụ chồng hoa + Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	
	Thứ 4	QS: Cây điệp vàng TC: Chồng nụ chồng	+ Quan sát Cây hoa hồng +TCVĐ:	+Quan sát : Sản phẩm của cây lương	QS: Cây hoa hồng TCVĐ: Trời mưa	

		hoa Chơi tự do với phấn, sỏi, cát, lá cây	Chồng nụ chồng hoa +Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	thực: Củ khoai lang +TCVĐ: Chồng nụ chồng hoa + Vui chơi tự do: Phấn sỏi lá cây	Vui chơi tự do:Phấn sỏi, lá cây	
Thứ 5	QS: Thời tiết TC: Chồng nụ , chồng hoa Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	Quan sát : Cây rau bắp cải -TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	+ Quan sát Rau su hào TCVĐ: Kéo co Vui chơi tự do: Phấn sỏi lá cây	Quan sát : Cây vú sữa -TCVĐ: Kéo co Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây		
Thứ 6	QS: Cây hoa hồng TCVĐ: Mèo đuổi chuột Chơi tự do với phấn ,sỏi lá cây	- Quan sát Rau muống -TCVĐ: Gà trong vườn rau - Chơi tự do ngoài trời, phấn sỏi lá cây	QS: Cây hoa hồng TCVĐ: Chồng nụ, chồng hoa Vui chơi tự do :Phấn sỏi lá cây	QS: Đạo chơi sân trường ,lắng nghe các âm thanh khác nhau TCVĐ: chạy tiếp cờ Vui chơi tự do :Phấn sỏi lá cây		
1. Phân vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sỹ 2. Xây dựng : Xây công viên/vườn cây của bé 3. Học tập: Xem tranh ảnh, lô tô phân biệt 1 số loại rau, củ, quả, hoa; làm sách về quá trình phát triển của cây từ hạt... 4.Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp dán... một số loại cây, hoa, quả 5. Âm nhạc: Hát vận động một số bài hát theo chủ đề thế						

giới thực vật

6. Thiên nhiên: Gieo hạt, trồng và chăm sóc cây; chơi với cát nước

1. Mục tiêu giáo dục :

a. Kiến thức:

+ **Góc xây dựng :**

-Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện thành công ý định của mình.

+ **Góc phân vai :**

- Trẻ biết tự thảo thuận với nhau để phân vai, biết nhập vai chơi, biết các công việc bán hàng, bác sỹ, nấu ăn ...

+ **Góc học tập**

- Xem tranh ảnh phân loại các con vật

-Dùng hạt để xếp thành chữ cái u,ư... chữ số 7,8

+ **Góc Âm nhạc:**

-Trẻ thuộc một số bài hát trong chủ đề động vật

-Trẻ thuộc một số bài thơ trong chủ đề

+ **Góc tạo hình**

-Trẻ biết vẽ, tô màu xé dán các loại cây, hoa, rau, củ quả

-Trẻ biết tô màu đều tay không chườm ra ngoài , tô kín hết tranh

+ **Góc thiên nhiên :**

-Trẻ biết quá trình phát triển của cây từ hạt

- Biết trồng và chăm sóc cây

b. Kỹ năng

- Trẻ biết một số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn:

+Xếp hình, lắp ghép... xây dựng vườn cây (vườn rau sạch/ công viên mùa xuân...) cùng các bạn

+ Trẻ thực hiện đúng hành động vai chơi: bán hàng, nấu ăn, bác sỹ

+ Trẻ vẽ, tô màu, xé dán...

+ Nghe nhạc và hát các bài hát theo chủ đề “Thế giới thực vật”

+ Tô theo dấu chấm mờ, kỹ năng lật giở trang sách, “đọc” sách theo trình tự, giữ gìn sách...

- Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân.

- Biết phối hợp giữa các góc chơi.

c. Thái độ

- Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động.
- Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi.
- Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp.

II. Chuẩn bị

1. Góc phân vai: “Nấu ăn”, “Bán hàng”, “Bác sỹ”

- Đồ chơi (vật thật) bán hàng: các loại hoa, rau, củ quả, đồ chơi nấu ăn, bác sỹ...

2. Góc xây dựng: Xây công viên/vườn cây của bé

- Các vật liệu xây dựng như gạch xây dựng, đồ chơi xếp hình xây dựng, cổng, hàng rào, đồ chơi lắp ráp, cây xanh, hoa, que các loại, sỏi, xe tải đồ chơi...

3. Góc học tập và sách: Xem tranh ảnh, lô tô phân biệt 1 số loại rau, củ, quả, hoa; làm sách về quá trình phát triển của cây từ hạt...

- Tập hợp các loại sách, tranh ảnh các cỡ, tranh truyện, họa báo về thế giới thực vật

4. Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp dán... một số loại cây, hoa, quả

- Cánh hoa khô, lá cây, cành cây khô...nguyên vật liệu thiên nhiên

- Bìa, giấy A4, giấy màu, sáp màu, bút lông, màu nước, bút chì, kéo, băng, đất nặn, hồ dán...

5. Góc âm nhạc: Hát, vận động 1 số bài hát theo chủ đề.

- Đạo cụ âm nhạc, mũ múa, váy...

6. Góc thiên nhiên: Gieo hạt, trồng và chăm sóc cây; chơi với cát nước

- Thùng xốp đựng đất để trẻ làm đất, gieo hạt
- Một số chậu hoa, cây cảnh, chậu nước, dụng cụ chăm sóc cây...
- Hạt giống, cây giống...

III. Dự kiến chơi

* Thỏa thuận chơi:

- Hát: “Em yêu cây xanh”/ “Mùa xuân”/ “Bắp cải xanh”. Trò chuyện về một số loài cây (mùa xuân, hoa, quả, rau): bài hát nói về điều gì? Cây xanh có ích lợi như thế nào đối với đời sống con người? Con biết những loài cây nào? Muốn cây xanh tốt các con cần phải làm gì?...

	<p>- Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề thế giới thực vật cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bán hàng, xây công viên xanh (vườn rau sạch), thích tô vẽ, xé dán, xếp dán một số loài cây, hoa, quả, trồng cây, chăm sóc cây...).</p> <p>Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Cô thấy bạn A,B...Cũng thích chơi ở ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!</p> <p>- Các con định chơi gì? (Con chơi nấu ăn, con bán hàng, ...)</p> <p>- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (...).</p> <p>Cô nhắc lại tên các góc chơi.</p> <p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!</p> <p>* Tiến trình chơi</p> <p>- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.</p> <p>Góc xây dựng: Các bác đang xây dựng gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bác khác làm gì?...</p> <p>Góc phân vai: bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...</p> <p>Góc học tập,tạo hình, thiên nhiên,âm nhạc: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>*Kết thúc chơi:</p> <p>Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập trung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét...</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>* VỆ SINH -ĂN</p> <p>1. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thói quen rửa tay rửa mặt trước khi ăn...; trẻ kể tên một số món ăn, màu sắc thức ăn. - Biết cầm bát bằng tay trái, thìa bằng tay phải. - Có một số hành vi tốt trong ăn, uống: không cười đùa khi ăn, không đổ cơm từ bát của mình sang bát của bạn và ngược lại, ho quay ra ngoài... 	

- Ăn xong lau miệng uống nước theo sự hướng dẫn của cô.

2. Chuẩn bị

- Nhà vệ sinh sạch sẽ để trẻ đi vệ sinh. Nước, xà phòng, khăn lau tay để rửa tay cho trẻ. Khăn mặt đủ cho trẻ rửa mặt

- Bàn ghế kê ngay ngắn đủ trẻ ngồi, đầu tóc quần áo trẻ gọn gàng.

- Trên bàn có đủ đĩa đựng khăn lau tay, đĩa đựng cơm rơm.

- Đủ số bát, thìa, thức ăn...

- Đầu tóc quần áo cô gọn gàng, đeo tạp dề, khẩu trang.

3. Tiến hành hoạt động.

- Cho trẻ rửa tay với xà phòng, dưới vòi nước sạch, trẻ rửa mặt, sau đó lấy yếm ăn, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn ăn.

- Cô giới thiệu món ăn, màu sắc, dinh dưỡng.

- Động viên trẻ ăn hết xuất để người khỏe mạnh. Cô cho các bạn trực nhật chia cơm đến cho từng trẻ.

- Hướng dẫn trẻ xúc ăn, cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát không đổ bát cơm. Giáo dục trẻ ăn hết xuất, không cười đùa gây sặc thức ăn.

- Biết nhặt cơm rơm bỏ vào đĩa, lau tay vào khăn.

- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, uống nước. Dạy trẻ tự cởi quần, đi vệ sinh- không đi vệ sinh trong quần, cho trẻ ngồi nghỉ 30 phút, hướng dẫn trẻ vào chỗ ngủ.

*** NGỦ TRƯA**

1. Mục đích Trẻ ngủ đủ giấc. Không mất trật tự gây ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác.

2. Chuẩn bị. Sập. Chiều đủ cho trẻ nằm.

- Phòng thoáng mát, đủ ánh sáng, không mở cửa quá lớn. Trẻ đều được đi vệ sinh trước khi đi ngủ.

3. Tiến hành hoạt động. Cô cho trẻ lấy gối, hướng dẫn trẻ vào nằm.

- Nhắc nhở trẻ nằm đúng tư thế, không nằm sấp, trẻ nhắm mắt, không đùa giỡn., không nói chuyện, cô có thể mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ. Trẻ cá biệt cô dỗ dành trẻ ngủ cho trẻ nằm cạnh cô.

- Giáo dục giới tính cho trẻ

- Khi trẻ ngủ dậy, cô cho trẻ ngồi tại chỗ 3-5 phút, nhắc trẻ cất gối rồi vận động nhẹ nhàng qua các trò chơi như tay ai xinh, đôi chân kì diệu...

	- Trẻ vệ sinh, ăn bữa phụ						
Hoạt động chiều	Thứ 2	Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện	Trò chơi: Truyền tin	Trò chơi: TC: Bịt mắt đá bóng	Trò chơi: Bỏ lá		
	Thứ 3	Trò chơi: Chồng nụ, chồng hoa	Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất	Cho trẻ làm bài tập trong vở “Bé làm quen với toán qua hình vẽ”	Làm lọ hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau		
	Thứ 4	Chơi TC Thi xem tổ nào nhanh	Trò chơi “Tôi và bạn”	Trò chơi “Hoa tìm lá, lá tìm hoa”	Trò chơi: Mua hoa		
	Thứ 5	Tô đồ nặn chữ cái i, t, c	Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về những việc làm có thể gây nguy hiểm bé không nên làm	Cho trẻ làm bài tập trong vở “Bé làm quen chữ cái”	Cho trẻ làm bài tập trong vở “Bé làm quen chữ cái”		
	Thứ 6	Nêu gương bé ngoan					

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN I
Chủ đề nhánh 1: Cây xanh
(Thời gian thực hiện từ 19/01 – 23/01/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1

Số lượng trẻ: 34 cháu

Giáo viên phụ trách: Trần Thị Chiều

Kế hoạch ngày

Thứ hai ngày 19 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về các ngày trong tuần: Hôm nay là thứ mấy? Hôm qua là ngày gì? Ngày chủ nhật, con con được làm những gì? Bố mẹ cho các con đi chơi những đâu?...

- TDS: Như KHT

2. Học: PTVĐ: Đi trên ván dốc(MT2). TC: Ném bóng vào rổ

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết cách đi thăng bằng trên ván dốc mà không bị ngã. Biết cách bóng vào rổ.
- Kỹ năng: Trẻ đi trên ván kê dốc không bị ngã. Rèn kỹ năng giữ thăng bằng.
- Thái độ: Rèn tính mạnh dạn, tự tin của trẻ.

b) Chuẩn bị:

- 2 ván dốc làm bằng gỗ, 2 ván dốc làm bằng tre
- 10 quả bóng và 2 rổ đường kính 40 cm(hoặc chậu)

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện về ích lợi của việc ăn uống đủ chất và tập thể dục đối với sức khỏe con người: - Hàng ngày, Trước khi ngủ dậy chúng mình thường làm gì? - Muốn cơ thể khỏe mạnh, các con cần phải ăn uống đầy đủ và cân đối các loại chất dinh dưỡng và chăm tập thể dục nữa nhé!</p> <p>2. Tổ chức: 2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đi với các kiểu đi</p>

<p>Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. HĐ2: Trọng động:</p> <p>* BTPTC: Cô tập cho trẻ tập theo từng động tác</p> <p>Tay đưa ra trước lên cao (2l 8n)</p> <p>Đứng, 2 chân thay nhau đưa lên cao (3l 8n)</p> <p>Đứng cúi người, tay chạm ngón chân (2l 8 n)</p> <p>Bật tiến (2l 8n)</p> <p>* VĐCB: Đi trên ván kê dốc</p> <p>Làm mẫu lần 1: (Không phân tích)</p> <p>Làm mẫu lần 2: (Có phân tích): Cô đứng sát vạch chuẩn bị, 2 tay chống hông, mắt nhìn về phía trước, khi có hiệu lệnh, cô bước chân lên đầu thấp của ván dốc và đi dần đến đầu cao thì dừng lại quay người đi xuống hết đầu thấp, cô bước xuống sân và đi về cuối hàng.</p> <p>- Cho 1 trẻ khá thực hiện</p> <p>- Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện (2-3 lần) đi trên ván dốc làm bằng gỗ, cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ. Sau đó cho trẻ thi đua giữa các nhóm bằng cách đi nối tiếp trên ván dốc làm bằng tre.</p> <p>* Ném bóng vào rổ: Cô cùng trẻ nhắc lại cách ném bóng: cầm bóng bằng 2 tay đưa thẳng lên cao trên đầu nhằm rổ và ném vào rổ</p> <p>2.3. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ tập theo cô từng động tác</p> <p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>- Bạn quan sát và nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện, mỗi lần ném 5 quả (2,3 lần)</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng (2-3 phút)</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: cây xoài, TCVD: Lộn cầu vòng, Chơi tự do : với phấn, sỏi, lá cây

a. Mục tiêu giáo dục

+Kiến thức:Trẻ được ra sân hít thở không khí trong lành

- Trẻ gọi tên và nêu một số đặc điểm của cây xoài và tác dụng của cây. Biết cách

chơi trò chơi.

+ **Kỹ năng:** Trẻ biết quan sát, trả lời câu hỏi rõ ràng, phát triển vốn từ cho trẻ.

+ **Thái độ:** Trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây xoài nói riêng và các loại cây nói chung

Trẻ hứng thú hoạt động và chơi trò chơi cùng bạn

b. Chuẩn bị

Địa điểm: Sân trường sạch sẽ bằng phẳng đảm bảo an toàn cho trẻ

Cây xoài cho trẻ quan sát

Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ vận động

Một số đồ chơi như: Phấn, sỏi, lá cây, cát, nước...

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nghề nghiệp</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe trẻ và dặn dò trẻ trước lúc ra sân. Nói rõ mục đích, yêu cầu của buổi dạo chơi và dẫn dắt trẻ ra sân</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát cây xoài</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài hát “Khúc hát dạo chơi” và dừng lại bên cây xoài. Cô cho trẻ quan sát cây xoài. Đàm thoại:</p> <p>- Các con nhìn xem đây là cây gì?</p> <p>- Cây xoài có những bộ phận nào ?</p> <p>- Cô chỉ vào thân cây và hỏi trẻ: Đây là bộ phận gì của cây các con?</p> <p>- Cô chỉ vào cành cây và hỏi trẻ: Còn đây là bộ phận gì của cây?</p> <p>- Các con hãy thật tinh mắt nhìn xem đây là bộ phận gì của cây nữa nào?(Cô chỉ vào lá cây và hỏi trẻ)</p> <p>- Bạn nào giỏi có thể cho cô biết lá cây có màu gì? Lá cây xoài dài hay là tròn nào?</p> <p>- Cây xoài sống được nhờ bộ phận gì?</p> <p>- Các con thấy cây xoài hôm nay như thế nào?</p> <p>- Cây xoài được trồng để làm gì?</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát cây xoài- Cây xoài</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Thân cây</p> <p>- Cành cây</p> <p>- Lá cây</p> <p>- Lá cây màu xanh, dài</p> <p>- Rễ hút chất dinh dưỡng để nuôi cây</p>

- Để cho cây xoài luôn được xanh, tốt và có nhiều quả thì chúng mình phải làm gì?
- Cô giáo dạy trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xoài nói riêng và các loại cây xanh nói chung

2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi “Lộn cầu vòng”

+Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi:

- Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả 2 trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng.

- Cách chơi: + Cô cùng trẻ đọc thuộc lời bài đồng dao: Lộn cầu vòng/ nước trong nước chảy/ Có cô mười bảy/ Có cậu mười ba/ hai chị em ta/ Ra lộn cầu vòng

+ Hai trẻ đứng đối diện nhau và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.

Cho trẻ chơi, cô quan sát động viên trẻ

2.3 Hoạt động 3.Chơi tự do:

- Cô cho trẻ về chơi tự do với những đồ chơi mà cô đã chuẩn bị sẵn. Cô bao quát trẻ

3. Kết thúc hoạt động:

Cô nhận xét,tuyên dương trẻ .Yêu cầu trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng,cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay sạch sẽ và đi vào lớp.

-Cây xoài xanh tốt...

-Trẻ trả lời

-Chăm sóc,bảo vệ.....

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật

- Trẻ chơi theo nhóm

-Trẻ thu dọn đồ chơi

4.Chơi hoạt động góc (NKHT)

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện: xem tranh truyện, đọc thơ, nghe cô kể chuyện...

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ ba ngày 20 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số loại cây: con biết những loại cây nào? Cây được trồng để làm gì? Cây cần được chăm sóc như thế nào ?...

- TDS: Như KHT.

2. Học: PTTC-KNXH: Bé trồng và chăm sóc cây (MT75)

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết cây cần đất, ánh sáng, không khí, nước. Cây cần được chăm sóc.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng chăm sóc cây: tưới nước, nhặt lá vàng, lá úa, lau lá...Kỹ năng phối hợp cùng nhau

- Thái độ: Giáo dục trẻ không bứt lá, bẻ cành, không dẫm đạp lên cây, hoa

b. Chuẩn bị: 1 đoạn video các bạn đang chăm sóc cây (có hành vi đúng sai...)

- Đĩa nhạc bài hát “Em yêu cây xanh”

- Một số dụng cụ làm vườn: bình tưới, giỏ đựng lá cây, xô đựng nước, khăn lau

- Một số hạt giống: ngô, đỗ...

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ đọc bài thơ. Biết ơn cây .</p> <p>- Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>- Để cây được xanh tốt, các con phải làm gì?</p> <p>- Các con phải làm như thế nào để bảo vệ cây ?</p> <p>- Cô mời các con cùng hướng lên màn hình để theo dõi 1 đoạn video về hoạt động lao động của các bạn. Các con hãy quan sát và cho cô biết các bạn làm những gì nhé!</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Trẻ xem vi deo</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chuyện và thảo luận về nội dung video:</p> <p>+ Các bạn đang làm gì?</p> <p>+ Bạn làm như thế nào?</p> <p>→ Giáo dục trẻ: Để cây bền cây của lớp mình luôn xanh tươi, hàng ngày chúng ta phải chăm sóc cây. Khi chăm sóc cây, các con chú ý không</p>	<p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>- Nói mọi người phải biết ơn cây</p> <p>- Chăm sóc cây</p> <p>- Không dẫm đạp lên cây, không bẻ cành, bứt lá</p> <p>- Trẻ xem video</p> <p>- Các bạn chăm sóc cây: bạn tưới cây, lau lá...</p> <p>- Nhẹ nhàng, không dẫm lên cây...</p>

<p>được dầm lên cây, tưới nước vừa phải, không nghịch nước làm bẩn quần áo...</p> <p>2.3.HĐ3: Cho trẻ gieo hạt và chăm sóc cây: Cô cho trẻ về 4 nhóm: nhóm 1: tưới cây, nhóm 2: lau lá cây; nhóm 3: nhổ cỏ, nhặt lá vàng úa cho cây, nhóm 4: gieo hạt. Trong quá trình trẻ thực hiện, cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Em yêu cây xanh”</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, nhắc nhở và cho trẻ thu dọn đồ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhẹ nhàng về 4 nhóm, tự lấy dụng cụ làm vườn để chăm sóc và gieo hạt - Trẻ hát cùng cô
---	---

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát: cây bàng. TC : Kéo co. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm nổi bật của cây bàng
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

b) Chuẩn bị:

- vị trí trẻ đứng Qs cây, 1 sợi dây thừng, vạch chuẩn
- Phấn, sỏi, lá cây...

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài “Khúc hát dạo chơi”, dẫn dắt trẻ đến quan sát cây bàng</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cây bàng. Cô trẻ quan sát cây bàng, hỏi :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây có những bộ phận nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân cùng cô - Cây bàng - Cây có gốc, rễ, thân, cành lá...

<p>- Rễ cây nằm ở đâu? Có nhiệm vụ gì ?</p> <p>- Thân (cành, lá cây) như thế nào ?</p> <p>- Bây giờ là mùa gì? Tại sao cây bàng rụng lá?</p> <p>- Cây được trồng để làm gì ?</p> <p>→ Cô tóm lại, và nhấn mạnh: cây bàng rụng lá vào mùa thu và mùa đông để giảm bớt sự thoát hơi nước của cây...</p> <p>- Cùng cô, giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ cây</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co. Cô nêu luật chơi, cách chơi</p> <p>+ Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng đầu hàng sát vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3.HĐ 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây</p> <p>- Trẻ sờ thân cây, lá cây và nêu nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Chơi 4-5 lần</p> <p>- Chơi theo ý thích</p>
---	---

4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi, hoạt động ở các góc Hướng dẫn trò chơi: Chồng nụ, chồng hoa

*Yêu cầu:

- Trẻ biết cách chơi, luật chơi
- Rèn luyện kỹ năng khéo léo, nhanh nhẹn, khả năng giữ thăng bằng cơ thể
- Trẻ phối hợp nhịp nhàng tay, mắt chân để nhảy qua nụ/hoa” (tay, chân của người trồng hoa)chương ngại vật
- Rèn luyện tinh thần tập thể

*Chuẩn bị

- Sàn bằng phẳng, không có chướng ngại vật

*Tiến hành:

- Cô nêu cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 hàng dọc, mỗi nhóm đứng thành 2 đội chơi theo hàng dọc. Các đội “oẳn tù tì” để tìm ra đội được chơi trước.

+ Đội thua phải chõng nụ, chõng hoa như sau: hai trẻ ngồi đối diện nhau, chân duỗi thẳng.

Bậc 1: Dựng bàn chân thẳng đứng, gan bàn chân áp vào nhau

Bậc 2: Nhấc 1 bàn chân của trẻ A, chõng lên chân trẻ B

Bậc 3: Trẻ A chõng 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 4: Trẻ A chõng 2 nắm tay lên làm nụ

Bậc 5: Trẻ B chõng 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 6: Trẻ B chõng thêm một nắm tay làm nụ. Bậc cuối, nụ nở thành hoa (bàn tay lúc này duỗi thẳng và xòe ra như bông hoa).

Lần lượt các bạn ở đội “oẳn tù tì” thắng sẽ nhảy qua từng bậc.

Luật chơi: Nếu bạn nào chạm vào nụ hoặc hoa cả đội sẽ mất hết lượt sẽ phải đổi vai đi “chõng nụ, chõng hoa”

Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

-Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

-Nhắc trẻ chào cụ chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ tư ngày 21 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số loại cây: con biết những loại cây nào? Con biết gì về cây đó? Cây được trồng để làm gì? Cây cần được chăm sóc như thế nào ?...
- TDS: (Như KHT)

2. Học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ : Âm nhạc: Hát: Em yêu cây xanh(TT), tác giả Hoàng Văn Yến ; nghe: Lý cây xanh, dân ca Nam Bộ ; trò chơi: Ai đoán giỏi

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ hát đúng lời, giai điệu bài hát " Em yêu cây xanh". Biết cách chơi trò chơi: Ai đoán giỏi
- Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, tai nghe cho trẻ
- Thái độ: Hứng thú nghe cô hát, ngẫu hứng vận động cùng cô bài "Lý cây xanh". Hứng thú tham gia trò chơi.

b) Chuẩn bị:

1 mũ chụp, 1 xác xô.

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ trò chuyện về một số loài cây: con biết những loại cây nào? Cây được trồng để làm gì? Cây cần được chăm sóc như thế nào?... dẫn dắt tới nội dung bài hát</p> <p>2. Tổ chức: 2.1.Hoạt động1 :Dạy hát: Em yêu cây xanh, tác giả Hoàng Văn Yến - Cô giới thiệu tên bài hát " Em yêu cây xanh ", tác giả: Hoàng Văn Yến - Hát lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Hát lần 2: Giới thiệu nội dung bài hát: Các bạn nhỏ yêu quý cây xanh, muốn trồng nhiều cây xanh để có nhiều bóng mát, sân trường luôn đẹp tươi. - Dạy trẻ hát: Cho trẻ hát cùng cô 2,3 lần - Gọi tổ nhóm, cá nhân hát. Sửa sai, động viên trẻ - Cùng cô: Cô cùng trẻ hát (1 lần)</p> <p>2.2. Nghe hát : Lý cây xanh, dân ca Nam Bộ - Cô hát lần 1: Giới thiệu bài hát "Lý cây xanh" dân ca Nam Bộ - Hát lần 2: Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên làn điệu dân ca; giới thiệu nội dung bài hát: Ca ngợi thiên nhiên tươi đẹp có nhiều cây xanh rộn rã tiếng chim hót líu lo. - Hát lần 3: Vận động minh hoạ</p> <p>2.3.Trò chơi: Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô hát</p> <p>- Trẻ hát cùng cô 2, 3 lần</p> <p>-Tổ, nhóm, cá nhân hát</p> <p>- Lớp hát cùng cô 1 lần</p> <p>- Lắng nghe cô hát</p> <p>- Trẻ cùng cô nhắc lại luật, cách chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p>

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây điệp vàng
- Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”
- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục

- Kiến thức:Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá chuối, lá đa, sỏi, phân, sỏi...

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết: Trời hôm nay như thế nào? ...Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp?</p>	<p>+ Trẻ trò chuyện cùng cô</p>
<p>2. Tổ chức</p>	
<p>2.1.HĐ 1: Quan sát Cây điệp vàng: Cô cùng trẻ quan sát cây điệp vàng. Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình</p>	
<p>+ Đây là cây gì ?</p>	<p>+ Cây điệp vàng</p>
<p>+ Cây điệp vàng có những bộ phận nào ?</p>	<p>+ Phần gốc, rễ, thân, cành, lá,hoa</p>
<p>+ Rễ có nhiệm vụ gì ?</p>	<p>+ Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây</p>
<p>+ Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây)</p>	<p>+ Thân cây sần sùi</p>
<p>+ Thân có nhiệm vụ gì ?</p>	<p>+ Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn</p>
<p>+ Lá ra sao ?</p>	<p>+ Lá nhỏ li ti</p>
<p>+ Trồng cây điệp vàng có tác dụng gì ?</p>	<p>+ Cây cho bóng mát và làm cảnh khi mùa hoa nở</p>
<p>+ Đố các con biết, hoa điệp có màu gì?</p>	<p>+ Hoa màu vàng, mọc thành chùm</p>
<p>+ Muốn cây mau lớn phải làm gì ?</p>	<p>+ Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.</p>
<p>+ Cùng cố, giáo dục trẻ</p>	
<p>2.2. HĐ 2:Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”.</p>	
<p>+ Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p>	<p>+ Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p>
<p>- Cách chơi: Trẻ đứng thành trẻ thành 3 nhóm chơi theo tổ, mỗi nhóm đứng thành 2 đội chơi theo hàng dọc. Các đội “oẳn tù tì” để tìm ra đội được chơi trước.</p>	
<p>+ Đội thua phải chồng nụ, chồng hoa như sau: hai trẻ ngồi đối diện nhau, chân duỗi thẳng.</p>	
<p>Bậc 1: Dụng bàn chân thẳng đứng, gan bàn chân áp vào nhau</p>	

Bậc 2: Nhấc 1 bàn chân của trẻ A, chông lên chân trẻ B

Bậc 3: Trẻ A chông 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 4: Trẻ A chông 2 nắm tay lên làm nụ

Bậc 5: Trẻ B chông 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 6: Trẻ B chông thêm một nắm tay làm nụ. Bậc cuối, nụ nở thành hoa (bàn tay lúc này duỗi thẳng và xòe ra như bông hoa).

Lần lượt các bạn ở đội “oản tù tì” thắng sẽ nhảy qua từng bậc.

Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

+ Trẻ chơi trò chơi

2.3. HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô boa quát trẻ chơi.

+ Trẻ chơi tự do theo ý thích

3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ

4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Trò chơi có luật: “Thi xem tổ nào nhanh”

-Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi và thi xem tổ nào nhanh

-Chuẩn bị: Quả, vòng thẻ dục

- Luật chơi: trong cùng 1 thời gian trẻ phải lên lấy các loại rau quả theo yêu cầu của cô, khi lên lấy quả phải bật qua chướng ngại vật. nếu tổ nào lấy được nhiều quả tổ đó sẽ thắng cuộc.

- Cô cho trẻ chơi thử sau cho trẻ chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

-Dọn dẹp đồ chơi

-Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

-Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ năm, ngày 22 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về những việc nên làm, không nên làm (MT26): Cô cho trẻ xem 1 số tranh ảnh về những việc nên làm, không nên làm hỏi: Đây là nơi nào? Bạn đang làm gì? Tại sao không được làm điều đó? Giáo dục trẻ không được chơi nghịch với các đồ vật sắc nhọn (dao, kéo, kim...), không nghịch bật lửa, không bật bếp ga, không tự tay cắm phích điện...
- TDS: (Như KHT).

2. Học: Lĩnh vực PTNT: Toán: Nhận biết mục đích phép đo

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được mục đích phép đo, biểu diễn độ dài của kích thước 1 đối tượng qua 1 vật chọn làm đơn vị đo.
- Kỹ năng: Rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Trẻ có nền nếp học tập.

b) Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ: 3 băng giấy: đỏ, xanh, vàng dài 40, 35, 30 cm. 8 hình chữ nhật có kích thước 3x5 cm, thẻ số từ 1 đến 8

- Đồ dùng của cô giống trẻ, kích thước hợp lý

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Chơi TC: Gieo hạt, nảy mầm, trò chuyện về một số loại cây thân đứng, thân mềm...Muốn so sánh chiều dài của các cây, chúng ta sử dụng phép đo.</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Ôn so sánh chiều dài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận xét, so sánh chiều dài 3 băng giấy của cô xem băng giấy nào dài nhất, băng giấy nào ngắn nhất. - Cho trẻ so sánh 3 băng giấy của trẻ và nhận xét xem băng giấy nào dài nhất, băng giấy nào ngắn nhất <p>2.2. Hoạt động 2: Biểu diễn chiều dài của băng giấy qua chiều dài hình chữ nhật (xếp hình xem mỗi băng giấy được xếp bằng mấy hình chữ nhật)</p> <p>* Cô làm mẫu cách đo băng giấy vàng: Đặt chiều dài hình chữ nhật theo chiều dài băng giấy, đầu trái của hình chữ nhật sát với đầu trái băng giấy, sau đó lấy tiếp hình chữ nhật khác đặt kế tiếp...cho đến hết băng giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đếm xem xếp kín băng giấy vàng bằng mấy hình chữ nhật, 7 hình, đặt thẻ số 7 * Cho trẻ đo chiều dài băng giấy vàng, hỏi: Chiều dài băng giấy vàng dài bằng mấy lần chiều dài hình chữ nhật? + Tương tự cô cùng trẻ đo chiều dài băng giấy đỏ, xanh - Băng giấy nào được xếp bằng nhiều hình chữ nhật nhất? - Băng giấy nào được xếp bằng ít hình chữ nhật nhất? - Băng giấy nào dài nhất? - Băng giấy nào ngắn nhất? * Cho trẻ chơi: Cô nói băng giấy màu gì, trẻ nói được băng giấy được xếp bằng mấy hình chữ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ so sánh - Trẻ so sánh - Trẻ quan sát - Trẻ đếm cùng cô - Trẻ thực hiện - Dài bằng 7 lần, trẻ đặt thẻ số 7 vào băng giấy vàng Trẻ thực hiện - Băng giấy xanh - Băng giấy đỏ - Băng giấy xanh - Băng giấy đỏ - Trẻ làm theo yêu cầu của cô

<p>nhật</p> <p>Và ngược lại, cô nói chữ số, trẻ gọi tên bằng giấy được xếp bằng số hình chữ nhật đúng bằng số đó.</p> <p>2.3. HĐ3 : Luyện tập: Cho trẻ tìm xem các đồ vật trong lớp: bảng, tủ, cửa ra vào có chiều dài(rộng) bằng mấy viên gạch lát nền,</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

3. Chơi ngoài trời:

QS: Quan sát thời tiết

Trò chơi: Chồng nụ, chồng hoa

Chơi theo ý thích: Chơi với phấn, sỏi, xếp hình, cầu trượt...

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức : Trẻ biết được quan sát (thời tiết) ngày hôm đó như thế nào và một số hiện tượng tiêu biểu của thời tiết mùa đông cây cối

- Kỹ năng:

+ Rèn khả năng quan, khả năng dự đoán và ngôn ngữ của trẻ

- Thái độ

+ Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết

+ Trẻ đoàn kết trong khi chơi không tranh giành đồ dùng đồ chơi của bạn

b) Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô: Đồ chơi: Vòng, bóng, sỏi, đồ chơi ngoài trời

- Chuẩn bị của trẻ: +Tâm thế: Trẻ thoải mái, vui vẻ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ

+ Kiểm tra sức khỏe trẻ

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát “Khúc hát dạo chơi”</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1.HĐ 1:Quan sát thời tiết</p> <p>- Cho trẻ quan sát thời tiết, hỏi</p> <p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào ?</p> <p>+ Các con thấy bầu trời, khí hậu hôm nay ra sao ?</p> <p>+ Bây giờ đang là mùa gì ?</p> <p>+ Tiết trời mùa xuân như thế nào ?</p> <p>+ Các con mặc quần áo như thế nào? Nếu không mặc ấm điều gì sẽ xảy ra ?</p> <p>+ Cây cối vào mùa xuân ra sao ?</p>	<p>- Trẻ đi theo hàng</p> <p>- Trời lạnh...</p> <p>- Nhiều mây, nắng nhẹ</p> <p>- Mùa xuân</p> <p>- Ấm áp...</p> <p>- Mặc quần áo ấm vừa phải...</p>

<p>+ Cho trẻ dự đoán thời tiết ngày hôm đó như thế nào? (Trẻ trả lời bổ sung ý kiến cho nhau) => Mùa xuân thời tiết ẩm áp có mưa phùn. Buổi sáng, trời vẫn còn lạnh nên các con mặc quần áo ấm khi đi học. Đến trưa, trời nắng ấm hơn, chúng mình cởi bớt áo khoác bên ngoài cho không bị nóng. Cây cối mùa xuân đâm chồi nảy lộc, tươi tốt.</p> <p>2.2.HĐ 2: Trò chơi vận động « Chồng nụ chồng hoa »</p> <p>* Giới thiệu tên trò chơi : Chồng nụ, chồng hoa</p> <p>- Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi:</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Quá trình chơi cô động viên khuyến khích nhắc trẻ chơi đúng luật.</p> <p>2.3.HĐ 3: Chơi theo ý thích: Chơi với phấn, sỏi, xếp hình, đồ chơi lắp ghép, cầu trượt...</p> <p>- Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đã chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...</p> <p>- Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoả mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay</p>	<p>- Cây cối đâm chồi, nảy lộc</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ cùng cô nhắc lại luật chơi, cách chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm</p> <p>- Trẻ vệ sinh rửa tay vào lớp</p>
---	--

4. Chơi, hoạt động ở các góc (NKHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Cho trẻ tô đồ nặn chữ cái i,t,c

a. yêu cầu: Trẻ biết dùng bút sáp màu để tô chữ rỗng. Biết dùng bút chì để đồ chữ cái i,t,c theo đúng cấu tạo chữ

- Củng cố kỹ năng nhận biết, phân biệt chữ cái i,t,c và kỹ năng tô, đồ chữ cái
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị: Chữ rỗng i,t,c cho mỗi trẻ và chữ cái i,t,c cắt bằng bìa cứng để trẻ đồ chữ cái. Bút chì, sáp màu cho mỗi trẻ

c. Hướng dẫn thực hiện

- Cô cho trẻ ngồi theo 3 nhóm. Cô giới thiệu nội dung các hoạt động: tô, đồ chữ cái i,t,c Trẻ tự chọn hoạt động tô hoặc đồ chữ cái. (Cô đã chuẩn bị đồ dùng đặt sẵn trên bàn)

- Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý khi trẻ còn lúng túng. Nhận xét, động viên trẻ.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ sáu, ngày 23 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi tự chọn, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi đồ chơi trong lớp
- Trò chuyện về một số loại rau, quả: Đố: Cũng gọi là chuột, mọc ở trên cây, rửa sạch ăn ngay, vừa giòn vừa mát. (quả dưa chuột). Con biết những loại quả nào khác? Quả cung cấp nhiều chất dinh dưỡng nào?
- TDS: (Như KHT).

2. Học: PTNN: Chữ cái: Làm quen chữ b,d,đ

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết, phân biệt, biết cách phát âm chữ b,d,đ; biết cách chơi.
- Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động

b) Chuẩn bị:

- Cô và mỗi trẻ: Thẻ chữ, chữ rỗng, tranh chữ cái b,d,đ
- Tranh chữ cái có từ: hoa ban, quả dưa, hoa đào. thẻ chữ rời để ghép các từ trên.

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Hát cùng cô bài hát: Lý cây xanh</p> <ul style="list-style-type: none">- Bài hát nói về điều gì?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời
<p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Làm quen với chữ b,d,đ</p> <p>* Làm quen với chữ b :</p> <ul style="list-style-type: none">- Đố: Hoa gì cánh mỏng trắng ngần/ Mùa xuân nở khắp núi rừng đẹp sao?- Cô đưa tranh: Hoa ban- Cô ghép từ bằng băng chữ rời- Yêu cầu trẻ tìm chữ màu đỏ- Cô giới thiệu chữ b có 2 nét :1 nét sổ thẳng và 1 nét cong tròn khép kín bên phải nét sổ thẳng.- Cô phát âm- Cô cho cá nhân trẻ phát âm, lớp phát âm- Cô giới thiệu chữ b in hoa, viết thường rồi cất	<ul style="list-style-type: none">- Hoa ban- Trẻ đọc từ dưới tranh- Trẻ tìm chữ đã học chữ o,a,- Trẻ tìm tranh chữ màu đỏ (chữ b)- Trẻ tri giác chữ rỗng nhắc lại cấu tạo- Trẻ lắng nghe- Cá nhân trẻ phát âm, lớp phát âm- Trẻ đọc các kiểu chữ

<p>dần chữ</p> <p>* Tương tự với chữ d cô dùng tranh có từ : "quả dừa , chữ đ cô dùng tranh có từ hoa đào</p> <p>- So sánh chữ b,d</p> <p>- So sánh chữ d,đ</p> <p>- Tìm xung quanh lớp các từ có chứa b,d,đ</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi củng cố: Tìm và gior thẻ chữ theo yêu cầu. Cô yêu cầu trẻ tìm tranh có chữ b,d,đ</p> <p>3. Kết thúc: Cùng cô hát "Em yêu cây xanh" (1,2 lần)</p>	<p>- Giống: đều gồm có 2 nét: nét sổ thẳng và nét cong tròn khép kín.</p> <p>- Khác: chữ b có nét sổ thẳng nằm bên trái, chữ d có nét sổ thẳng nằm bên phải.</p> <p>- Giống: đều có 2 nét: nét cong tròn và nét sổ thẳng, nét cong tròn nằm bên trái nét sổ thẳng.</p> <p>- Khác: chữ đặc điểm có thêm nét nằm ngang phía trên nét sổ thẳng.</p> <p>- Trẻ tìm chữ</p> <p>- Trẻ làm theo yêu cầu</p> <p>- Trẻ hát 1-2 lần rồi ra đi ra ngoài</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa hồng. Trò chơi: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết tên gọi, một vài đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng.

Biết cách chơi, chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.

- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b) Chuẩn bị:

- Cây hoa hồng.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết và giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p>	<p>- Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô</p>

2. Tổ chức

2.1. HĐ1: Quan sát cây hoa hồng

- Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi:
- Con biết gì về cây hoa này ?
- Đây là cây gì ? Cây có những bộ phận nào ?
- Rễ cây nằm ở đâu ? Làm nhiệm vụ gì ?
- Con có nhận xét gì về thân (Cành, lá, hoa) ?
- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.

- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...

→ Cô củng cố, giáo dục trẻ: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.

2.2. HĐ2: Trò chơi: Chồng nụ, chồng hoa

- Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi
- Cách chơi: Trẻ đứng tròn nắm tay nhau giờ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ có sức khỏe tương đương nhau: 1 trẻ đóng vai mèo, 1 trẻ đóng vai chuột, 2 trẻ đứng dựa lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi cô có hiệu lệnh "bắt đầu" thì chuột chạy và mèo đuổi. Chuột chui vào lỗ nào thì mèo cũng phải chui vào lỗ ấy. Mèo bắt được chuột coi như mèo thắng cuộc, nếu không bắt được thì mèo bị thua.

- Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi.

- Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

2.3 HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ

- Trẻ quan sát cây hoa hồng
- Trẻ trả lời
- Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn
- Trẻ nhận thấy có mùi thơm

- Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi

- Trẻ chơi 3, 4 lần

- Chơi tự do theo ý thích

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi, hoạt động theo ý thích: Nêu gương cuối tuần

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN II

Chủ đề nhánh 2: Cây xanh

(Thời gian thực hiện từ 26/01 –30/01/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1

Số lượng trẻ: 34 cháu

Giáo viên phụ trách: Trần Thị Chiều

Kế hoạch ngày

Thứ hai, ngày 26 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về mùa đông : Bây giờ là mùa gì ? Tiết trời mùa đông như thế nào ?

Cây cối trong mùa đông ra sao ?...

- TDS: Như KHT

2. Học: PTVD : Đi nổi gót bàn chân tiến lùi, TC : Chuyển bóng qua đầu

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết cách đi nổi bàn chân tiến lùi, biết chuyển bóng qua đầu
- Kỹ năng : Có kỹ năng đi nổi bàn chân tiến lùi sao cho hai bàn chân luôn luôn đặt thẳng nhau theo hàng dọc, mũi bàn chân sau sát gót bàn chân trước (MT19); có kỹ năng chuyển bóng qua đầu.
- Thái độ: Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn.

b) Chuẩn bị:

- Kẻ 2 vạch song song cách nhau 2 m, 2 vạch kẻ song song khác cách nhau 2,5m, 1 rô sỏi nhỏ.
- 2 quả bóng cho trẻ
- Đĩa nhạc bài hát: Em yêu cây xanh

c) Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện về ích lợi của tập thể dục đối với sức khỏe con người:- Sáng dậy các con thường làm những gì?- Tập thể dục sáng có ích lợi như thế nào đối với sức khỏe con người?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời

<p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2.HĐ2: Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: Cô tập cho trẻ tập theo cô từng động tác Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)</p> <p>Đứng đưa chân ra trước, ra sau, sang ngang (3l 8n)</p> <p>Nghiêng người sang 2 bên (2l 8 n)</p> <p>Bật tiến (2l 8n)</p> <p>b.VĐCB: Đi nối gót bàn chân tiến lùi</p> <p>Làm mẫu lần 1: (Không phân tích)</p> <p>Làm mẫu lần 2: (Có phân tích): Cô đứng sát vạch chuẩn bị, 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh chuẩn bị, cô bước chân phải lên trước sao cho mũi bàn chân trái sát gót bàn chân phải. Khi có hiệu lệnh đi, cô bước chân phải lên trước rồi thu chân trái lên sao cho mũi bàn chân trái sát gót bàn chân phải. Cứ tiếp tục như vậy, cô đi đến vạch đích thì đi lùi lại bằng cách chân sau bước lùi trước. Đi đến vạch xuất phát, cô dừng lại và đi về cuối hàng.</p> <p>- Cho 1 trẻ khá thực hiện</p> <p>- Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện (2-3 lần) đi trên đoạn đường dài 2m, cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ. Sau đó cho trẻ thi đua giữa các nhóm bằng cách đi nối tiếp trên đường dài 2,5m ; cuối cùng, trẻ đi nối tiếp theo tổ trên đoạn đường rải sỏi dài 2,5m.</p> <p>c. TC: Chuyển bóng qua đầu : Cô cùng trẻ nhắc lại cách thực hiện: cầm bóng bằng 2 tay đưa lên cao qua đầu chuyển cho bạn đứng sau, người hơi ngả ra sau chuyển cho bạn đứng sau, bạn đứng sau đón bóng bằng 2 tay và tiếp tục thực hiện như vậy cho đến hết.</p>	<p>- Trẻ đi với các kiểu đi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>- Bạn quan sát và nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>trẻ đứng thành 2 hàng dọc, thi đua giữa 2 hàng xem hàng nào chuyển bóng nhanh mà không làm rơi bóng (2, 3 lần)</p>
---	---

2.3. HĐ 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng

- Trẻ đi lại nhẹ nhàng
(2-3 phút)

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây phượng
- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ”
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây...

a. Mục tiêu giáo dục

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm..., 2 ghế trẻ, 2 ống cờ

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô

1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết, giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp

2. Tổ chức:

2.1. Quan sát: Cây phượng

- Cô cùng trẻ quan sát cây phượng, hỏi:
 - + Đây là cây gì ?
 - + Cây phượng có những bộ phận nào ?
 - + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ?
 - + Thân thế nào ?
 - + Thân có những nhiệm vụ gì ?
 - + Cành cây như thế nào ?
 - + Con có nhận xét gì về lá cây?
 - + Tại sao lá cây không có màu xanh đậm như các cây khác?
 - + Cô nói: Vì bây giờ là mùa đông, cây phượng rụng lá để giảm sự thoát hơi nước của cây. Lá cây màu xanh nhạt sau sẽ chuyển dần sang màu vàng và rụng xuống.
 - + Trồng cây phượng để làm gì ?

Dự kiến hoạt động của trẻ

- Trẻ ra sân, trò chuyện cùng cô
- Trẻ cùng cô quan sát cây phượng
 - + Cây phượng
 - + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá
 - + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây
 - + Thân cây to, vỏ sần sùi
 - + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn
 - + Vươn dài ra các hướng
 - + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu xanh nhạt
 - + Trẻ trả lời
- + Để cho bóng mát

<p>+ Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ?</p> <p>+ Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ”. Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi:</p> <p>- Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau xếp 2 hàng dọc. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ trẻ đứng 2 mét. Khi cô hô "Hai, ba" trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại từ đầu.</p> <p>- Luật chơi: Phải cầm được cờ và chạy vòng qua ghế.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>+ Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây</p> <p>- Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi 3,4 lần</p> <p>- Trẻ chơi tự do ở các góc</p>
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc (NKHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- TC: Truyền tin:

- Mục tiêu giáo dục: Rèn luyện trí nhớ, kỹ năng phối hợp trong hoạt động nhóm

- Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành 3 vòng tròn 3 theo 3 tổ, mỗi tổ có số trẻ bằng nhau

Cô gọi mỗi tổ một trẻ lên rồi nói thầm cùng 1 câu nói. Sau đó, trẻ được gọi lên sẽ đi về nói thầm với bạn bên cạnh để bạn nói lại với bạn tiếp theo, lần lượt cho đến bạn cuối cùng. Trẻ cuối cùng sẽ nói to câu nói lên cho mọi người cùng nghe. Tổ nào truyền đúng câu cô nói nhanh nhất sẽ là tổ thắng cuộc.

- Trẻ chơi 2,3 lần

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ ba ngày 27 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - TDS - Điểm danh:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số loài hoa: Đố “thân cành có nhiều gai/Hương thơm tỏa sớm mai/Trắng , hồng, nhưng nhiều loại/Đố bạn biết hoa gì?” (hoa hồng). Con biết gì về hoa hồng? Ngoài hoa hồng, con còn biết những loài hoa nào khác?...

- TDS: Nh- KHT.

2. Học: KPKH: Một số loài hoa

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức**

- Trẻ biết tên một số loại hoa, biết đặc điểm, cấu tạo của hoa, biết làm bông hoa, cành hoa từ những nguyên liệu gần gũi.
- Biết lựa chọn các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành cành hoa

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng so sánh...
- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm

*** Thái độ**

- Trẻ tích cực, hào hứng khi tham gia hoạt động.
- Góp phần giáo dục trẻ tinh thần lạc quan, yêu cuộc sống nhờ những màu sắc tươi đẹp.

b. Chuẩn bị

- Bút chì, giấy vẽ, băng dính 2 mặt, keo dán
- Giấy màu, lá cây, cành cây, cánh hoa
- Ti vi, máy tính, nhạc

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài thơ “Hoa kết trái” đến thăm quan cửa hàng bán hoa+ Trong cửa hàng của bác có những loại hoa gì?+ Hoa có đặc điểm gì? <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tặng cho các con các phần quà. Để tìm hiểu được món quà cô chia lớp thành 3 nhóm+ Nhóm 1: Hoa hồng+ Nhóm 2: Hoa cúc+ Nhóm 3: Hoa ly <p>- Cô cho 1 bạn nhóm trưởng lên chia sẻ về đặc điểm hoa của nhóm mình.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ và đi theo hướng dẫn của cô- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ nhận quà, trẻ tự chia nhóm và cùng nhau khám phá các loài hoa- Trẻ phân công nhiệm vụ trong nhóm: tách cánh hoa, ngửi hoa, đếm số cánh hoa...

<p>-Cô lắng nghe, đặt câu hỏi gợi ý trẻ khám phá nếu trẻ chưa nêu được đặc điểm của các loại hoa</p> <p>- Cho trẻ khác bổ sung ý kiến</p> <p>- Cô khái quát lại:</p> <p>- Hoa hồng có nhiều cánh tròn to xếp lại với nhau bên trong là nhị và nhụy, đài hoa màu xanh óp lầy bông hoa, lá màu xanh hơi tròn xung quanh lá có răng cưa, trên cành hoa có gai nhọn, điều đặc biệt của hoa hồng là mùi hương rất thơm. Cho trẻ xem hình ảnh các loại hoa hồng khác.</p> <p>- Hoa cúc màu vàng có cánh dài và nhỏ, rất nhiều cánh xếp lại thành một bông hoa thật là to, cuống hoa màu xanh cứng và chắc, lá xanh ngắn xẻ thùy. Thường được mọi nhà trang trí vào những ngày tết...</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện về lợi ích của hoa: Các loài hoa thường được trồng để làm cảnh, trang trí ngày tết. Ngoài ra, mùi thơm của hoa hồng còn được dùng làm nước hoa nữa đấy.</p> <p>2.2. HĐ2: Củng cố: Trò chơi Bức tranh mùa xuân Cô cho trẻ làm bức tranh hoa từ các nguyên vật liệu đơn giản</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về bức tranh của mình.</p> <p>- Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm</p> <p>3.Kết thúc: Cô và trẻ vận động bài “ Ra vườn hoa em chơi”</p>	<p>-Trẻ lên chia sẻ về hoa của nhóm mình vừa khám phá(Trẻ đã thực hiện nội dung gì? thực hiện bằng cách nào? và kết quả ra sao? Nhóm trẻ còn lại lắng nghe, đặt câu hỏi</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ tham gia vào trò chơi: làm bức tranh hoa từ các nguyên vật liệu đơn giản -Trung bày sản phẩm và giới thiệu về tranh</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa cúc. Trò chơi: chồng nụ, chồng hoa. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết một vài đặc điểm nổi bật của cây hoa cúc. Biết cách chơi, chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan, rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Trẻ bật cao, khéo léo nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi ‘Chồng nụ chồng hoa’.

- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b) Chuẩn bị :

- Cây hoa cúc.
- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài hát “Khúc hát dạo chơi”</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>- Đây là cây hoa gì?</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cây hoa cúc. Cô cho trẻ khám phá đặc điểm của cây hoa cúc</p> <p>- Đây là cây hoa gì?</p> <p>- Cây có những bộ phận nào ?</p> <p>- Rễ cây nằm ở đâu ? Có nhiệm vụ gì ?</p> <p>- Con có nhận xét gì về thân(cành) cây?</p> <p>- Lá hoa cúc như thế nào?</p> <p>- Bông hoa cúc như thế nào?(màu sắc, hình dạng, mùi hương...), Cho trẻ sờ cánh hoa, ngửi mùi hương của hoa</p> <p>- Hoa cúc được trồng để làm gì?</p> <p>→ Cô củng cố và giáo dục trẻ: Đây là cây hoa cúc. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân sần sùi, có nhiều cành, lá màu xanh xẻ thùy, bông hoa màu vàng to, cánh hoa dài, hoa có mùi hắc</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Chồng nụ chồng hoa. Cô</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Cây hoa cúc</p> <p>- Trẻ quan sát, tri giác...khám phá đặc điểm của cây hoa cúc</p> <p>- Cây hoa cúc</p> <p>- Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa</p> <p>- Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây</p> <p>- Thân sần sùi, nhiều cành</p> <p>- Lá xẻ thùy</p> <p>- Bông hoa có cuống cứng, chắc; hoa màu vàng, bông hoa có nhiều lớp cánh. Cánh hoa dài, hoa có mùi hắc</p> <p>- Trang trí</p> <p>- Trẻ cùng cô nhắc lại cách</p>

- Cô gọi các nhóm trẻ khác lên chơi cho đến khi tất cả các trẻ đều được tham gia.
- Các bạn chiến thắng ở mỗi nhóm chơi sẽ chơi tiếp cùng nhau để tìm trẻ nhanh nhất trong trò chơi này.
- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên trẻ

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ tư, ngày 28 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn

- Trò chuyện về tết nguyên đán: Sắp đến ngày lễ tết nào? Gia đình các con đã chuẩn bị những gì để đón tết? Con đã được bố mẹ chuẩn bị những gì ?..

- TDS: Như KHT

2. Học: Tạo hình: Vẽ vườn hoa (ĐT)

a. Mục tiêu giáo dục

+ Kiến thức:

- Trẻ biết vẽ các loài hoa đặc trưng của mùa xuân: hoa cúc, hoa đào, hoa hồng, hoa đồng tiền.. với hình dáng và màu sắc khác nhau.

- Trẻ biết lợi ích của các loài hoa.

+ Kỹ năng

- Trẻ sử dụng phối hợp các nét vẽ khác nhau: nét cong, nét tròn, nét xiên, nét thẳng.. để vẽ hoa mùa xuân, vẽ nhiều cây hoa tạo thành vườn hoa.

- Bố cục bức tranh và tô màu hợp lí

+ Thái độ

- Trẻ hào hứng, chủ động tham gia hoạt động

- Biết chăm sóc, bảo vệ cây hoa.

b. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô

- Tranh vẽ gợi ý về các loài hoa mùa xuân: hoa đồng tiền, hoa hồng, hoa đào

- Nhạc “Mùa xuân” , “Nhạc bài hát màu hoa”

- Video về một số loại hoa

+ Đồ dùng của trẻ

- Nguyên liệu: Vở tạo hình, bút chì, sáp màu ...

- Khăn lau tay

- Giá trưng bày sản phẩm.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “ Màu hoa ” Đến tham quan khu vườn mùa xuân .Các con ơi mùa xuân tươi đẹp đã đến rồi đấy, mùa xuân đến trăm hoa đua nở. Xin mời các con cùng đi dạo chơi trong khu vườn mùa xuân cùng cô nhé!</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện:</p> <p>+ Vừa rồi các con đi dạo chơi trong khu vườn mùa xuân với cô các con thấy thích không?</p> <p>+ Khu vườn mùa xuân có đặc điểm gì?</p> <p>+ Có những loài hoa nào nở vào mùa xuân?</p>	<p>- Trẻ tham quan khu vườn mùa xuân về một số loại hoa</p> <p>- Nhiều hoa nở...</p>

<p>- Mùa xuân có rất nhiều loại hoa và đặc trưng nhất đó là hoa đào và hoa mai đây. Ngoài ra còn có hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền và nhiều loại hoa ...</p> <p>+ Hoa được dùng để làm gì?</p> <p>- Vậy chúng mình phải làm gì để có những bông hoa đẹp?</p> <p>- Đúng rồi chúng mình phải chăm sóc tưới nước, nhổ cỏ và nhất là chúng mình không được ngắt hoa bẻ cành để cho hoa luôn đẹp các con nhớ chưa nào?</p> <p>- Mùa xuân đến những bông hoa đua nhau nở rất là đẹp. Cô mùa xuân đã vẽ những bức tranh để lưu lại vẻ đẹp của những loài hoa đây. Các con quan sát xem đó là những loài hoa gì nhé</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát: Trẻ quan sát lần lượt các tranh gây cảm xúc</p> <p>Cô cho trẻ lần lượt quan sát tranh vẽ các loài hoa mùa xuân và đàm thoại về nội dung bức tranh và cách vẽ:</p> <p>- Tranh vườn hoa đào:</p> <p>+ Tranh vẽ loài hoa gì đây?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về những cây hoa đào?</p> <p>+ Bông hoa đào như thế nào?</p> <p>+ Những bông hoa này được vẽ bằng nét gì?</p> <p>+ Lá hoa đào như thế nào?</p> <p>+ Vẽ lá hoa như thế nào?</p> <p>- Còn bức tranh này vẽ loài hoa gì?</p> <p>+ Hoa đồng tiền có màu gì?</p> <p>+ Cánh hoa có dạng hình gì? Cánh hoa to hay nhỏ?</p> <p>+ Lá hoa đồng tiền như thế nào?</p>	<p>- Thời tiết ấm áp, trăm hoa đua nở</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Tranh vẽ vườn hoa đào</p> <p>- Cây có nhiều hoa, ít lá...</p> <p>- Bông hoa màu đỏ, nhụy vàng, có nhiều cánh xếp quanh nhụy hoa, cánh hoa tròn</p> <p>- Nhụy hoa vẽ bằng nét cong tròn khép kín, các cánh hoa vẽ bằng những nét cong úp xung quanh nhụy hoa</p> <p>- Lá nhỏ, màu xanh</p> <p>- Tranh vẽ vườn hoa đồng tiền</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	--

+ Cây hoa đồng tiền có điểm gì đặc biệt?

- Trời tối, trời tối

+ Bức tranh này vẽ vườn hoa gì?

+ Ai có nhận xét về cây hoa cúc?

+ Cánh hoa như thế nào?

+ Lá hoa như thế nào?

Mỗi loài hoa đều có hình dáng và màu sắc khác nhau. Hoa đào cánh tròn màu đỏ, nhụy vàng. Hoa đồng tiền có cánh dài, có nhiều màu. Hoa cúc cánh nhỏ dài, có nhiều màu...

+ Hôm nay, cô tổ chức 1 cuộc thi vẽ về hoa mùa xuân đây các bé có thích tham gia không nào?

*** Trẻ nêu ý tưởng vẽ của mình**

- Để tham gia cuộc thi, con sẽ vẽ những loài hoa gì?

- Làm thế nào để con vẽ được các loài hoa đó? Con sẽ vẽ gì trước?

- Con định sử dụng những nét vẽ gì cho bài thi của mình?

- Con định sử dụng những màu gì?

- Cô thấy các bạn ai cũng có ý tưởng riêng để vẽ cho mình một bức tranh đấy.

Cô nhắc trẻ về bố cục tranh: khi vẽ tranh các con chú ý sắp xếp bức tranh sao cho hợp lí: những cây hoa ở gần các vẽ to hơn cây ở xa và các vẽ các cây hoa phân bố đều khắp vườn hoa (trang giấy). Các con lựa chọn màu cho phù hợp và tô màu đều tay không chườm ra ngoài.

- Để bức tranh đẹp hơn, các con có thể vẽ nhiều loại hoa khác nhau, chúng mình có thể vẽ thêm những đám mây, ông mặt trời.....cho thêm sinh động.

*** Thực hành sáng tạo:**

- Cô cất tranh gợi ý đi.

- Nhắc nhở trẻ về cách ngồi và cho trẻ vẽ các loài hoa mùa xuân theo ý định của trẻ.

- Trong lúc trẻ vẽ, cô mở nhạc vừa phải (nhạc không lời) cho trẻ nghe.

- Cô quan sát, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng trong khi vẽ

- Lá to, dài

- Hoa không có cành, có lá và bông hoa

- Tranh vẽ vườn hoa cúc

- Trẻ nêu nhận xét về bông hoa, lá hoa

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trả lời các câu hỏi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Cô gợi ý cho những trẻ khá vẽ thêm những chi tiết phụ khác để bức tranh đẹp hơn.

2.2. Hoạt động 2: Giải thích

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.
- Cho trẻ giới thiệu sản phẩm của mình và chia sẻ về cách làm
- + Con vừa được làm gì?
- + Con đã vẽ bức tranh này như thế nào?
- + Con dùng kỹ năng nào để vẽ?

2.3. Hoạt động 3: Củng cố

- Trong khi vẽ con có gặp khó khăn gì không?
- Con có điều gì tiếc nuối trong khi thực hiện không?
- Con có hài lòng với kết quả mình làm không?
- Nếu có thời gian, con muốn vẽ thêm gì nữa không?
- Con định làm gì với bức tranh vẽ của mình?

3. Kết thúc

- Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ.
- + Trong quá trình con vẽ cảm thấy như thế nào?
- + Con yêu thích điều gì từ sản phẩm của con và của bạn?
- + Trong quá trình vẽ con thích nhất công đoạn nào?
- Cô nhận xét, đánh giá chung:
- Kết thúc hoạt động, cô cho trẻ cùng cô vận động bài hát “Màu hoa”

- Trẻ trưng bày sản phẩm

- Trẻ trả lời

-Trẻ nêu khó khăn

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Con vẽ thêm chim . ông mặt trời ...

-Con treo vào góc tạo hình ở lớp

- Con rất vui ạ

- Trẻ trả lời

-Con thích nhất là tô màu

-Trẻ hát cùng cô

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa hồng. Trò chơi: chông nụ, chông hoa. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng. Biết cách chơi, chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.

- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b) Chuẩn bị:

- Cây hoa hồng.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết và giáo</p>	<p>- Trẻ ra sân và trò chuyện</p>

<p>dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cây hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát câyhoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? - Đây là cây gì ? Cây có những bộ phận nào ? - Rễ cây nằm ở đâu ? Làm nhiệm vụ gì ? - Con có nhận xét gì về thân (Cành, lá, hoa) ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... <p>→ Cô củng cố, giáo dục trẻ: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: Chồng nụ chồng hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ <p>2.3 HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng - Trẻ trả lời - Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm - Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi - Chơi tự do theo ý thích
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Trò chơi “Tôi và bạn” (MT66)

- Yêu cầu: Trẻ biết mỗi thành viên trong lớp đều có những điểm giống và riêng khác biệt. Biết chấp nhận sự khác biệt giữa mình và người khác. Biết cách chơi trò chơi

- Chuẩn bị: Trò chuyện với trẻ về đặc điểm của trẻ: tên gọi, giới tính, sở thích...

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Trẻ lắng nghe cô Liễu và cô Chiêu tự giới thiệu về bản thân. Trẻ nêu được những điểm gings và khác nhau giữa 2 cô: Khuôn mặt, tóc, mũi, miệng, dáng người, sở thích...

+ Trẻ kể tên những điểm chung và riêng của 2 cô

- + Cho 1 số trẻ lên kể về bản thân: Tên gọi, giới tính, kiểu tóc, sở thích...Gợi ý để trẻ nêu được những nét giống nhau và riêng biệt của các bạn
- + Cho 2 trẻ ngồi gần nhau quay mặt vào nhau, kể tên những điểm chung, riêng biệt của mỗi bạn
- Giáo dục trẻ biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt giữa mình với bạn khác.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ năm, ngày 29 tháng 01 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số loài hoa: Gia đình con trồng những loại hoa nào?

Bố mẹ các con thường làm những gì để chăm sóc hoa?...

- TDS: (Như KHT).

2. Học: PTNT: Toán: Dạy trẻ thao tác đo độ dài 1 đối tượng (Mt121-CS106)

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết cách đo độ dài 1 đối tượng, đếm kết quả đo.
- Kỹ năng: Rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Trẻ có nền nếp học tập.

b) Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ: 1 băng giấy có kích thước 3x32cm, bút chì. 1 hình chữ nhật có kích thước 2 x 4 cm,
- Đồ dùng của cô giống trẻ, kích thước hợp lý
- vẽ trên sàn nhà 4 ô vuông kề nhau liên tiếp (thẳng hàng) vẽ 2 hàng như vậy.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Chơi TC: Gieo hạt, nảy mầm, trò chuyện về một số loại cây thân đứng, thân mềm...Muốn so sánh chiều dài của các cây, chúng ta sử dụng phép đo.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Cho trẻ chơi trò chơi “ Thi xem ai bật xa”, cho 6 trẻ lên bật, mỗi lần 2 trẻ bật cùng 1 lúc. Cô đếm kết quả bật của trẻ bằng số ô vuông và phát cho trẻ vừa bật xa 1 thẻ số có số bằng số ô vuông. Kết thúc trò chơi, cô nhận xét kết quả qua các thẻ số.</p> <p>2.2. HĐ2: Dạy trẻ thao tác đo độ dài: Cô dán băng giấy cần đo lên bảng: Chúng ta sẽ đo xem chiều dài của băng giấy này bằng mấy lần hình chữ nhật này</p> <p>Cô làm mẫu cách đo băng giấy: Tay trái cô cầm hình chữ nhật, tay phải cầm bút chì. Cô sẽ đo chiều dài băng giấy từ trái qua phải. Đặt hình chữ nhật để chiều dài sát 1 mép chiều dài băng giấy, đầu trái của hình chữ nhật</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ QS</p>

<p>trùng khít với đầu trái của băng giấy. Sau đó, vạch 1 vạch sát với đầu phải của hình chữ nhật, nhắc hình chữ nhật lên rồi lại đặt tiếp hình chữ nhật lên băng giấy như cách trên sao cho đầu trái của hình chữ nhật trùng với vạch chì rồi lại dùng bút chì vạch 1 vạch sát đầu phải của hình chữ nhật...cứ tiếp tục làm như vậy cho đến khi đo hết băng giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đếm xem trên băng giấy có bao nhiêu đoạn(cô dùng tay chỉ vào từng đoạn để trẻ đếm) - Cô kết luận: Băng giấy dài bằng 8 lần chiều dài hình chữ nhật - Cho trẻ tập đo chiều dài băng giấy. Cô QS và hướng dẫn trẻ cách đặt thước đo chiều dài băng giấy cho chính xác. - Cho trẻ đếm xem băng giấy đó dài bằng mấy đoạn thẳng - Cho trẻ lật mặt sau của băng giấy để đo lần thứ 2 <p>2.3. HĐ 3: Luyện tập: Cho trẻ dùng hình chữ nhật tập đo chiều dài, rộng của bàn của trẻ và nói kết quả: chiều dài(rộng) của bàn dài bằng mấy hình chữ nhật</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm cùng cô được 8 đoạn <p>Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - 8 đoạn thẳng - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện
--	---

3. Chơi ngoài trời

Quan sát: Rau bắp cải . Trò chơi: Chạy tiếp cờ. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Biết một vài đặc điểm nổi bật của 2 loại rau. Trẻ nhận biết, phân biệt 2 rau. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết ích lợi của rau, cách chăm sóc rau.

b) Chuẩn bị:

- Rau su hào, rau bắp cải
- Phấn, sỏi, lá cây. 2 ống cờ, 2 ghé trẻ

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Quan sát: Khám phá đặc điểm rau su hào, bắp cải</p> <p>- Trẻ quan sát rau su hào → Hỏi :</p> <p>1. Gây hứng thú :</p>	<p>- Trẻ quan sát</p>

<p>Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết, giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Quan sát rau bắp cải</p> <p>Cho trẻ quan sát rau bắp cải. Hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là rau gì ? - Cây rau có những bộ phận nào ? - Rễ cây nằm ở đâu? Có nhiệm vụ gì ? - Lá bắp cải như thế nào ? - Con có nhận xét gì về lá bên ngoài và lá bên trong của rau bắp cải? - Bắp cải là rau ăn gì? - Rau bắp cải được dùng để chế biến những món ăn nào? <p>→ Cô củng cố lại: Đây là rau bắp cải. Cây có gốc, rễ, lá. Lá bắp cải to tròn, cuộn tròn với nhau tạo thành bắp. Lá ngoài màu xanh, lá trong thì trắng....</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ: Các món ăn được chế biến từ rau cung cấp nhiều vitamin và muối khoáng, vì vậy khi bố mẹ, cô giáo cho các con ăn rau, các con nhớ ăn hết suất nhé! Muốn rau tươi tốt, các con cần phải làm gì?</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rau su hào - Gốc, rễ, lá - Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây - Lá to, các lá cuộn tròn với nhau tạo thành bắp - Lá bên ngoài xanh. Càng vào trong, các lá có màu xanh nhạt dần và chuyển thành màu trắng - Rau ăn lá - Xào, nấu, luộc... - Trẻ trả lời - Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi 4,5 lần - Trẻ chơi theo ý thích
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc (NKHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích: * Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về những việc làm có thể gây nguy hiểm bé không nên làm

- Mục đích

+ Biết một việc làm có thể gây nguy hiểm: sờ tay vào ổ điện, bàn là, bật lửa, chơi với vật sắc nhọn...

+ Hình thành ý thức không làm những việc có thể gây nguy hiểm

- Chuẩn bị : Tranh ảnh về một số việc không nên làm

- Cách tiến hành

Cô lần lượt cho trẻ xem tranh, hướng dẫn trẻ gọi tên hành động, việc làm trong tranh có thể gây nguy hiểm gì? Vì sao?

Cô tạo một số tình huống cho trẻ suy nghĩ: Nếu là con, con sẽ làm thế nào? Ví dụ: Khi thấy ấm nước điện sôi, con sẽ làm gì? (gọi người lớn)...

Cũng cố giáo dục trẻ không làm một số việc có thể gây nguy hiểm...

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ sáu ngày 30 tháng 01 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh

- Chơi tự chọn

- Trò chuyện: Cô cùng trẻ trò chuyện về ngày hội chợ Mạn vào mùng 3 Tết nguyên Đán: Vào dịp tết nguyên đán, quê hương mình có tổ chức ngày hội chợ mạn. Các con có được bố mẹ cho đi chơi hội chợ tết không? Trong hội chợ Tết có những gì? (có bày bán các loại hàng hóa, có các trò chơi dân gian), con thích nhất trò chơi nào? Vì sao?...

- Thể dục sáng (Như KHT)

2. Học: PTNN: Truyện “ Sự tích hoa hồng”

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ hiểu nội dung truyện, biết nguồn gốc tại sao loài hoa hồng có nhiều màu sắc.

- Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Thái độ: Yêu quý, chăm sóc, bảo vệ hoa

b) Chuẩn bị:

- Tranh truyện.

- Nhân vật rối, rối dẹt.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện về hoa hồng:</p> <p>- Đố: Thân cành có nhiều gai/ Hương thơm tỏa sớm mai/ Trắng, hồng, nhưng nhiều loại/ Đố biết là hoa chi?</p> <p>- Con biết gì về hoa hồng?</p> <p>- Muốn biết tại sao loài hoa hồng có nhiều sắc màu, cô mời các con lắng nghe cô kể câu chuyện: Sự tích hoa hồng</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Cô kể chuyện</p> <p>- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ</p> <p>- Cô kể lần 2: Kể có tranh minh họa Kể trích dẫn kết hợp gắn nhân vật rối, đàm thoại theo nội dung câu chuyện</p> <p>2.2. HĐ2: Giảng giải, trích dẫn, đàm thoại</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô kể</p>

<p>Đoạn 1: “ Ngày xưa...mình sẽ giúp họ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày xưa hoa hồng chỉ có màu gì? - Các bông hoa hồng ước muốn điều gì? <p>Đoạn 2: “ Nàng tiên bay đến...nữ thần mặt trăng mỉm cười đồng ý”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nàng tiên xin thần mặt trời điều gì? - Nàng tiên đã nói gì với thần mặt trăng? <p>Đoạn 3: “ Sáng hôm sau...gọi là hồng bạch”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nàng tiên đã đặt cho hoa hồng những tên gọi nào? <p>Đoạn 4: “Các bạn hoa hồng ai cũng có tên...có nhiều màu sắc”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai đã biến sắc màu cho loài hoa hồng? - Loài hoa hồng đã làm gì để trả ơn những người đã cho loài hoa hồng nhiều sắc màu? - Các con cần phải làm gì để chăm sóc, bảo vệ hoa? <p>2.3. HĐ3: Diễn rối đẹt</p> <p>2.4. HĐ4: Cùng cố: Vận động cùng cô “ Hoa trong vườn”</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoa hồng chỉ toàn màu trắng - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Hồng nhung, hồng vàng, hồng bạch - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ vận động cùng cô 1,2 lần
--	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Rau muống ,TC : Gà trong vườn rau
Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây.

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Biết một vài đặc điểm nổi bật của rau muống. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết ích lợi của rau, cách chăm sóc rau.

b) Chuẩn bị: - Rau muống
- Phân, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết : Trời hôm nay như thế nào ? Sáng nay con mặc gì đến lớp ? Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p>2. Tổ chức :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>2.1.HĐ1 : Quan sát rau muống : Cho trẻ quan sát rau muống. Hỏi :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là rau gì ? - Cây rau có những bộ phận nào ? - Rễ cây nằm ở đâu? Có nhiệm vụ gì ? - Thân rau muống có điểm gì nổi bật ? - Con có nhận xét gì về lá rau? - Rau muống là rau ăn gì? - Rau muống được dùng để chế biến những món ăn nào? <p>→ Cùng cô, giáo dục trẻ: Rau muống là rau ăn lá, thân mềm bó sát mặt đất. Khi ăn, bố mẹ các con thường ngắt phần ngọn, phần lá non để chế biến các món ăn như: luộc, xào, nấu. Các món ăn được chế biến từ rau cung cấp nhiều vitamin và muối khoáng, vì vậy khi bố mẹ, cô giáo cho các con ăn rau, các con nhớ ăn hết suất nhé! Muốn rau tươi tốt, các con cần phải làm gì?</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: Gà trong vườn rau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rau muống - Gốc, rễ, thân lá - Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây - Thân mềm, bó sát mặt đất - Cuống dài, lá nhỏ dài - Rau ăn lá - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi 4,5 lần - Trẻ chơi theo ý thích
---	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (như kế hoạch tuần)

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Nêu gương cuối tuần:

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng: